TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/DS-ST
Ngày 30-8-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phương Thanh

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng -Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 37/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 417/2019/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 484/2019/QĐST-DS ngày 16 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV; địa chỉ trụ sở: Đường L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bùi Xuân Q; nơi cư trú: Cụm 2 phường T, quận K, thành phố H, là người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền số 3383/2018/UQ-VPB ngày 15/11/2018 của Phó giám đốc Trung tâm pháp luật Ngân hàng, SME và cá nhân Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV); có mặt.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Ngọc A; nơi cư trú: Đường P, phường M, quận N, thành phố H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV trình bày:

Ngày 12/7/2016, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV - Phòng giao dịch L (viết tắt là Ngân hàng) cùng bà Nguyễn Thị Ngọc A thỏa thuận ký Giấy đăng ký mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ, dịch vụ ngân hàng điện tử và vay vốn (Hợp đồng tín dụng) số 8272089 ngày 12/7/2016. Theo nội dung hợp đồng Ngân hàng cho bà A vay số tiền là 200.000.000 đồng, trong đó vay tiêu dùng là 190.993.570 đồng và mua bảo hiểm dư nợ tín dụng là 9.006.430 đồng (số tiền mua bảo hiểm dư nợ tín dụng được tính vào số tiền ngân hàng cho vay và có tính lãi), thời hạn vay là 60 tháng, lãi suất vay 24 %/năm, mục đích vay: tiêu dùng, phương thức cho vay: trả góp gốc và lãi hàng tháng. Hàng tháng bà A phải trả cho ngân hàng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 5.850.000 đồng/tháng.

Ngày 19/7/2016, Ngân hàng đã giải ngân số tiền 200.000.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Ngọc A theo hợp đồng tín dụng số 8272089 ngày 12/7/2016.

Sau khi vay Ngân hàng số tiền 200.000.000 đồng, tính đến ngày 30/8/2019 bà A đã trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 20.996.072 đồng, nợ lãi là 44.759.865 đồng, tổng cộng là 65.755.937 đồng.

Đến ngày 19/7/2017, bà A vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi hàng tháng. Tính đến ngày 30/8/2019, bà A còn nợ Ngân hàng gồm: tiền nợ gốc là 179.003.928 đồng, tiền nợ lãi trong hạn 3.543.029 đồng và tiền nợ lãi quá hạn là 140.045.573 đồng, tổng cộng là 322.592.530 đồng.

Ngân hàng đã đôn đốc bà A trả nợ nhiều lần nhưng bà A vẫn tiếp tục vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi hàng tháng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà A phải trả cho cho Ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày 30/8/2019 của Hợp đồng tín dụng số 8272089 ngày 12/7/2016 bao gồm số tiền nợ gốc là 179.003.928 đồng, tiền nợ lãi trong hạn 3.543.029 đồng và tiền nợ lãi quá hạn là 140.045.573 đồng, tổng cộng là 322.592.530 đồng. Bà A tiếp tục phải trả tiền lãi đối với số tiền nợ gốc kể từ ngày 31/8/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ theo mức lãi suất mà hai bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng.

Quá trình giải quyết, bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc A đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần nhưng bà A đều vắng mặt, không có lý do chính đáng nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và không tiến hành được việc lấy lời khai của bà A.

Tại phiên tòa, Ngân hàng giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án buộc bà Nguyễn Thị Ngọc A phải trả cho Ngân hàng số tiền còn nợ tính đến ngày 30/8/2019 của hợp đồng tín dụng số 8272089 ngày 12/7/2016 bao gồm số tiền nợ

gốc là 179.003.928 đồng, tiền nợ lãi trong hạn 3.543.029 đồng và tiền nợ lãi quá hạn là 140.045.573 đồng, tổng cộng là 322.592.530 đồng. Bà Nguyễn Thị Ngọc A phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc kể từ ngày 31/8/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc, theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ; bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ vào Điều 388, Điều 389, Điều 471, Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005; căn cứ vào Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng; căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng: Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc A phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 30/8/2019 của Hợp đồng tín dụng số 8272089 ngày 12/7/2016 gồm số tiền nợ gốc là 179.003.928 đồng, tiền nợ lãi trong hạn 3.543.029 đồng và tiền nợ lãi quá hạn là 140.045.573 đồng, tổng cộng là 322.592.530 đồng. Bà Nguyễn Thị Ngọc A phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản tiền nợ gốc kể từ ngày 31/8/2019 cho đến khi thanh toán hết nợ gốc theo mức lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc A phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự:

[1] Ngân hàng đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Ngọc A phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên. Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, phát sinh giữa nguyên đơn là tổ chức có đăng ký kinh doanh - Ngân hàng và bị đơn là bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1971; địa chỉ: Đường P, phường M, quận N, thành phố H với mục đích tiêu dùng nên theo quy định của khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1

Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

[2] Tòa án đã tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 417/2019/QĐXXST-DS ngày 29/7/2019 cho bị đơn nhưng tại phiên toà ngày 16/8/2019, bị đơn vắng mặt lần thứ nhất không có lý do. Hội đồng xét xử đã ra Quyết định hoãn phiên toà số 484/2019/QĐST-DS ngày 16/8/2019 và đã tống đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa trên cho bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, Toà án xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[3] Hợp đồng tín dụng số 8272089 ngày 12/7/2016 được ký kết giữa Ngân hàng và bà Nguyễn Thị Ngọc A với các điều khoản trong hợp đồng đều không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do vậy hợp đồng tín dụng trên là hợp pháp và làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên phù hợp với quy định tại Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

[4] Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã thực hiện đầy đủ phần nghĩa vụ của mình, giải ngân cho bà Nguyễn Thị Ngọc A vay đủ số tiền 200.000.000 đồng mà hai bên đã thỏa thuận trong hợp đồng. Bà Nguyễn Thị Ngọc A đã nhận đủ số tiền nhưng không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ của mình theo quy định trong hợp đồng tín dụng đã ký kết. Như vậy, bà Nguyễn Thị Ngọc A đã vi phạm hợp đồng. Tính đến ngày 30/8/2019 bà Nguyễn Thị Ngọc A còn nợ và có nghĩa vụ phải trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 179.003.928 đồng, tiền nợ lãi trong hạn 3.543.029 đồng và tiền nợ lãi quá hạn là 140.045.573 đồng, tổng cộng là 322.592.530 đồng. Vì vậy, Ngân hàng khởi kiện buộc bà Nguyễn Thị Ngọc A phải trả nợ gốc, lãi là có căn cứ và đúng quy định pháp luật cần chấp nhận theo quy định tại các điều 471, 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

- Về án phí:

[5] Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.300.000 (bảy triệu ba trăm nghìn) đồng. Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 16.129.626 đồng.

- Về quyền kháng cáo:

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 388, Điều 389, Điều 471, Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ vào Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 98 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng: Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc A phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 30/8/2019 của Hợp đồng tín dụng số 8272089 ngày 12/7/2016 gồm số tiền nợ gốc là 179.003.928 đồng, tiền nợ lãi trong hạn 3.543.029 đồng và tiền nợ lãi quá hạn là 140.045.573 đồng, tổng cộng là 322.592.530 (ba trăm hai mươi hai triệu, năm trăm chín mươi hai nghìn, năm trăm ba mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Nguyễn Thị Ngọc A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc A phải nộp 16.129.626 (mười sáu triệu một trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi sáu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.300.000 (bảy triệu ba trăm nghìn đồng) đồng theo biên lai thu số 0005841 ngày 05/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam TV được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Ngọc A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Hương

***Nơi nhận**:*
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Hương